

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày 26-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan và bà Nguyễn Thị Phương Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang N, sinh năm 1992 tại huyện G, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N1 và bà Lưu Thị T; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/02/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Cháu Nguyễn Thu H1, sinh năm 2011; trú tại: Thôn B, xã T2, huyện G, tỉnh Hải Dương. Người đại diện hợp pháp: Anh Nguyễn Văn O, sinh năm 1981; trú tại: Thôn B, xã T2, huyện G, tỉnh Hải Dương (là bố đẻ của cháu H1, anh O có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị S- Luật sư Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Hải Dương (có mặt).

2. Cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 2009; trú tại: Thôn B, xã T2, huyện G, tỉnh Hải Dương. Người đại diện hợp pháp: Chị Đặng Thị H3, sinh năm 1984; trú tại: Thôn B, xã T2, huyện G, tỉnh Hải Dương (là mẹ đẻ của cháu M, chị H3 vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị U- Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Hải Dương (có mặt).

3. Cháu Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 2011; trú tại: Thôn B, xã T2, huyện G, tỉnh Hải Dương. Người đại diện hợp pháp: Chị Phạm Thị Thu V, sinh năm 1980; trú tại: Thôn B, xã T2, huyện G, tỉnh Hải Dương (là mẹ đẻ của cháu A, chị V vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lưu Thị T, sinh năm 1959; trú tại: Thôn X, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang N có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Khoảng 16 giờ ngày 28/9/2019, sau khi đã sử dụng rượu bia, N điều khiển xe mô tô đeo biển kiểm soát 34N3-7428 đi trên đường liên xã T2, huyện Gia Lộc theo hướng Quốc lộ 38B đi xã H, huyện Gia Lộc. Khi đi đến đoạn đường vòng thuộc địa phận thôn B, xã T2, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, đây là đoạn đường được trải bê tông bằng phẳng, mặt đường rộng 5,10m. Theo hướng đi của N, tiếp giáp với mép đường bên trái, bên phải là tường bao bằng gạch cao lần lượt 1,9m và 2,25m làm che khuất tầm nhìn đối với người điều khiển phương tiện giao thông. Khi vừa đi đến đoạn đường vòng bên phải, N nhìn thấy 03 cháu nhỏ gồm cháu Nguyễn Thu H1, cháu Nguyễn Thị Trà M và cháu Nguyễn Thị Vân A đi bộ ngược chiều sát mép đường bên phải theo hướng đi (*mép đường bên trái theo hướng đi của N*). Trong đó, cháu H1 và cháu M đi phía trước, cháu Vân A đi sau. Do N điều khiển xe mô tô đi nhanh, đến khu vực đường vòng có tầm nhìn bị hạn chế mà không giảm tốc độ nên đã điều khiển xe đi sang phần đường dành cho người đi ngược chiều, dẫn đến đầu xe mô tô va chạm vào 03 cháu bé làm cả 03 cháu ngã ra đường, xe mô tô đổ về bên phải trượt rê trên đường. Tại hiện trường còn để lại vết trượt lốp màu đen do xe mô tô đổ tạo lên, dài 13,10m có chiều Quốc lộ 38B đi xã H, điểm đầu cách mép đường phải 4,9m, điểm cuối cách mép đường phải 5,05m và trùng với lốp bánh trước xe mô tô 34N3-7428; 02 vết cày trên mặt đường do xe mô tô đổ tạo lên có chiều Quốc lộ 38B đi xã H. Ngay sau tai nạn xảy ra, Công an huyện Gia Lộc tiến hành đo nồng độ cồn đối với N, xác định N có nồng độ cồn là 0,477mg/l khí thở. Cháu H1 bị thương được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương cấp cứu, ngay trong ngày 28/9/2019 được chuyển đến bệnh viện Hữu nghị Việt Đức - Hà Nội điều trị; ngày 03/10/2019 về điều trị tiếp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương; ngày 11/10/2019 cháu H1 ra viện về nhà. Cháu M cẳng chân phải bị rách da dài 05cm, được gia đình đưa đến trạm y tế xã T2, huyện Gia Lộc khâu vết thương. Cháu A bị xây sát nhẹ không phải đi Bệnh viện điều trị.

Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 263/TgT ngày 05/12/2019, Phòng Giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương giám định đối với cháu Nguyễn Thu H1 kết luận: Chấn thương sọ não gây dập não, tụ máu nội sọ, vỡ xương thái dương trái, được điều trị nội khoa. Hiện toàn trạng ổn định, còn ở tổn thương cũ dịch hóa não thái dương phải kích thước 25 x 34mm, vỡ xương thái dương đỉnh trái dài 10cm có lún xương sọ. Chấn thương gây vỡ cung tiếp gò má trái, vỡ xương, vỡ trần hố mắt phải, hiện ổn định. Sẹo vết thương phần

mềm vùng đầu ở đỉnh thái dương trái kích thước lớn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là **61%** (*Sáu mươi một phần trăm*).

Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 262/TgT ngày 05/12/2019, Phòng Giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương giám định đối với cháu Nguyễn Thị Trà M kết luận: Sẹo vết thương phần mềm vùng cẳng chân phải kích thước trung bình. 01 vết thâm màu vùng khuỷu tay trái, không được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra (không phần trăm). Tỷ lệ tổn thương cơ thể là **03%** (*Ba phần trăm*).

Kết luận Giám định pháp y về thương tích qua hồ sơ số 59/TgT/HS ngày 12/3/2020, Phòng Giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương giám định đối với cháu Nguyễn Thị Vân A kết luận: Chấn thương phần mềm xây sát cẳng chân, mu bàn chân 2 bên, không được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra với tổn thương này (không phần trăm). Tỷ lệ tổn thương cơ thể là **0%** (*Không phần trăm*).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của các bị hại là **64 %** (*Sáu mươi bốn phần trăm*).

Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 01/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Quang N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 BLHS; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo từ 30 đến 33 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 17/02/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: Biện kiểm soát 34N3-7428 gắn trên chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE.S do Nguyễn Quang N sử dụng không phải của xe mô tô này nên cần tịch thu tiêu hủy; quá trình điều tra không chứng minh được xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE.S do N sử dụng là tài sản bất hợp pháp, không xác định được là tài sản của ai nên cần trả lại cho N quản lý; đối với 1 USB lưu trữ dữ liệu trích xuất từ camera cần tiếp tục quản lý trong hồ sơ vụ án; đối với Giấy phép lái xe hạng A1 của bị cáo cần tiếp tục quản lý trong hồ sơ vụ án, sau khi án có hiệu lực pháp luật thì trả lại cho bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại xác định đã được bị cáo bồi thường thiệt hại đầy đủ, nay không có yêu cầu gì khác và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định bà đã được bị cáo nhờ bồi thường cho các bị hại, nay bà không có yêu cầu, đề nghị gì đối với bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng, bị cáo đã cùng gia đình bồi thường xong cho bị hại và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, lời khai của người làm chứng, bị hại, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 28/9/2019, Nguyễn Quang N có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE.S đeo biển kiểm soát 34N3-7428 đi trên đường liên xã T2, huyện Gia Lộc theo hướng Quốc lộ 38B đi xã H, huyện Gia Lộc trong tình trạng đã sử dụng rượu bia, có nồng độ cồn đo được là 0,477 miligam/1 lít khí thở, vượt quá mức quy định 0,227 miligam/1 lít khí thở. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn B, xã T2, huyện Gia Lộc, do điều khiển xe mô tô đi nhanh, qua khu vực đường vòng có tầm nhìn bị hạn chế đã không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn, điều khiển xe mô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình đã đi sang phần đường dành cho người đi ngược chiều, dẫn đến xe mô tô do N điều khiển va chạm vào cháu Nguyễn Thu H1, cháu Nguyễn Thị Trà M và cháu Nguyễn Thị Vân A đang đi bộ ngược chiều sát mép đường bên phải theo hướng đi. Hậu quả: Cả ba cháu và N cùng xe mô tô đổ ngã ra đường, cháu H1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 61%, cháu Trà M bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%, cháu Vân A bị xây xát nhẹ với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 0%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ba người là 64%.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi tham gia giao thông trong tình trạng đã sử dụng rượu bia là vi phạm pháp luật, thấy trước việc không giảm tốc độ khi chuyển hướng qua đường vòng, hạn chế tầm nhìn có thể mất an toàn, gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng do chủ quan cho rằng hậu quả đó sẽ không xảy ra hoặc có thể ngăn chặn được nên bị cáo vẫn điều khiển xe với tốc độ cao dẫn đến không làm chủ được tốc độ, đi sai phần đường quy định và đã va chạm vào người đi bộ ngược chiều phía trước, vi phạm vào khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; gây tổn hại sức khỏe

của 03 người mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 64% nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm an toàn công cộng, gây thiệt hại đến sức khỏe của nhiều người nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Bị cáo có nhân thân tốt, có 3 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 2 tình tiết thuộc khoản 1 Điều 51 BLHS nên HĐXX sẽ áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường đầy đủ nay không yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng: Chiếc biển kiểm soát 34N3-7428 gắn trên chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE.S do bị cáo sử dụng không phải của chiếc xe mô tô này, nay không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; quá trình điều tra không chứng minh được xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE.S do bị cáo sử dụng là tài sản bất hợp pháp và không xác định được là tài sản của ai nên cần trả lại cho bị cáo quản lý.

[10] Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 của bị cáo không phải là vật chứng liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 USB là phương tiện điện tử đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc sao lưu dữ liệu vào, chứa video hình ảnh trích xuất từ camera của gia đình anh Hoàng Văn T3 ghi lại cảnh vụ tai nạn giao thông đã được niêm phong trong phong bì thư dán kín có đóng dấu của Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương và đưa vào hồ sơ vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 17/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc biển kiểm soát 34N3-7428; trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE.S (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 25 tháng 5 năm 2020).

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp cho Nguyễn Quang N vào ngày 14/6/2016.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người mà mình bảo vệ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Đình Thi